**Kích hoạt BROKER**

USE master;

GO

ALTER DATABASE QuanLyDichVuQuanNet SET SINGLE\_USER WITH ROLLBACK IMMEDIATE;

ALTER DATABASE QuanLyDichVuQuanNet SET ENABLE\_BROKER;

ALTER DATABASE QuanLyDichVuQuanNet SET MULTI\_USER;

SELECT is\_broker\_enabled FROM sys.databases WHERE name = 'QuanLyDichVuQuanNet';

**Tạo Queue**

USE QuanLyDichVuQuanNet;

GO

-- Tạo Queue nếu chưa tồn tại

IF NOT EXISTS (SELECT \* FROM sys.service\_queues WHERE name = 'SqlQueryNotificationQueue')

BEGIN

CREATE QUEUE dbo.SqlQueryNotificationQueue;

PRINT 'Queue SqlQueryNotificationQueue đã được tạo thành công.';

END

ELSE

PRINT 'Queue SqlQueryNotificationQueue đã tồn tại.';

**Tạo user `chimse` trên server**

-- 1. Tạo login cho user `chimse` trên server

USE master;

GO

IF NOT EXISTS (SELECT \* FROM sys.server\_principals WHERE name = 'chimse')

BEGIN

CREATE LOGIN chimse WITH PASSWORD = 'chimse', CHECK\_EXPIRATION = OFF, CHECK\_POLICY = OFF;

PRINT 'Login chimse đã được tạo thành công.';

END

ELSE

PRINT 'Login chimse đã tồn tại.';

-- 2. Tạo user `chimse` trong cơ sở dữ liệu QuanLyDichVuQuanNet

USE QuanLyDichVuQuanNet;

GO

IF NOT EXISTS (SELECT \* FROM sys.database\_principals WHERE name = 'chimse')

BEGIN

CREATE USER chimse FOR LOGIN chimse WITH DEFAULT\_SCHEMA = dbo;

PRINT 'User chimse đã được tạo thành công trong cơ sở dữ liệu QuanLyDichVuQuanNet.';

END

ELSE

PRINT 'User chimse đã tồn tại trong cơ sở dữ liệu QuanLyDichVuQuanNet.';

-- 3. Cấp quyền truy cập cơ sở dữ liệu và các quyền cần thiết

ALTER USER chimse WITH DEFAULT\_SCHEMA = dbo;

GO

-- 4. Cấp quyền cần thiết cho user `chimse`

GRANT CONNECT TO chimse;

GRANT CONTROL ON SCHEMA::dbo TO chimse;

GRANT VIEW DEFINITION TO chimse;

GRANT ALTER ON SCHEMA::dbo TO chimse;

GRANT EXECUTE ON SCHEMA::dbo TO chimse;

GRANT SELECT ON SCHEMA::dbo TO chimse;

GRANT INSERT, UPDATE, DELETE ON SCHEMA::dbo TO chimse;

GRANT REFERENCES ON SCHEMA::dbo TO chimse;

-- 5. Tạo hàng đợi nếu chưa tồn tại và cấp quyền

IF NOT EXISTS (SELECT \* FROM sys.service\_queues WHERE name = 'SqlQueryNotificationQueue')

BEGIN

CREATE QUEUE dbo.SqlQueryNotificationQueue;

PRINT 'Hàng đợi SqlQueryNotificationQueue đã được tạo thành công.';

END

ELSE

PRINT 'Hàng đợi SqlQueryNotificationQueue đã tồn tại.';

GRANT RECEIVE ON dbo.SqlQueryNotificationQueue TO chimse;

GO

-- 6. Cấp quyền cho Service Broker và Query Notifications

GRANT CREATE MESSAGE TYPE TO chimse;

GRANT CREATE QUEUE TO chimse;

GRANT CREATE SERVICE TO chimse;

GRANT CREATE CONTRACT TO chimse;

GRANT SEND ON SERVICE::[SqlQueryNotificationService] TO chimse;

GRANT SUBSCRIBE QUERY NOTIFICATIONS TO chimse;

-- 7. Cấp quyền cho việc tạo và thực thi stored procedures

GRANT CREATE PROCEDURE TO chimse;

GRANT EXECUTE ON SCHEMA::dbo TO chimse;

-- 8. Cấp quyền `VIEW DATABASE STATE` cho user `chimse` để theo dõi trạng thái cơ sở dữ liệu

GRANT VIEW DATABASE STATE TO chimse;

-- 9. Cấp quyền `CONTROL` trên cơ sở dữ liệu để đảm bảo user có đủ quyền kiểm soát

GRANT CONTROL TO chimse;

-- 10. Kiểm tra quyền của user `chimse` (tùy chọn)

EXEC sp\_helprotect NULL, 'chimse';

GO

-- 11. Kích hoạt Service Broker cho cơ sở dữ liệu nếu chưa được kích hoạt

USE master;

GO

ALTER DATABASE QuanLyDichVuQuanNet SET SINGLE\_USER WITH ROLLBACK IMMEDIATE;

ALTER DATABASE QuanLyDichVuQuanNet SET ENABLE\_BROKER;

ALTER DATABASE QuanLyDichVuQuanNet SET MULTI\_USER;

SELECT is\_broker\_enabled FROM sys.databases WHERE name = 'QuanLyDichVuQuanNet';

PRINT 'Quy trình tạo user chimse và cấp quyền đã hoàn tất.';

**Xóa user `chimse2`**

-- Xóa user `chimse2` khỏi cơ sở dữ liệu

USE QuanLyDichVuQuanNet;

DROP USER chimse2;

GO

-- Xóa login `chimse2` khỏi server

USE master;

DROP LOGIN chimse2;

GO

PRINT 'User và login chimse2 đã được xóa thành công.';